

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ, TỈNH GIA LAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Bùi Thị Dâu.

Thư ký phiên họp: Bà Cao Thị Hồng Hạnh – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên họp: Bà Đậu Thị Thanh Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2024/QĐST-DS ngày 27 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1949.

Địa chỉ: Thôn K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. Có mặt

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Hoàng Thị Phương N, sinh năm 1974. Địa chỉ: Thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Bà Hoàng Thị Phương T, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ dân phố X, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Ông Hoàng Minh T, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai; Ông Hoàng Minh H, sinh năm 1982. Địa chỉ: Thôn K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai. (bà Hoàng Thị Phương N, bà Hoàng Thị Phương T, ông Hoàng Minh T, ông Hoàng Minh H có đơn vắng mặt).

Những người tham gia tố tụng khác: Không.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu đề ngày **02/02/2024** và các lời khai trong quá trình giải quyết việc dân sự kèm theo các tài liệu chứng cứ, người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Bùi Thị T trình bày:

Bà và ông Hoàng Văn M là vợ chồng, trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng bà sinh được 05 người con gồm: Hoàng Thị Phương N, sinh năm 1974; Hoàng Minh T, sinh năm 1977; Hoàng Thị Phương T, sinh năm 1979; Hoàng Minh H, sinh năm 1982; Hoàng Minh C, sinh năm 1984. Trong các các con của ông bà thì ông

Hoàng Minh C từ khi sinh ra cho đến hiện tại bị bệnh về tâm thần, không làm chủ được hành vi của mình nên chỉ ở trong nhà không đi ra ngoài xã hội, mọi sinh hoạt cá nhân đều do mẹ là bà T và các anh chị em làm giúp, hàng tháng bà vẫn lĩnh tiền trợ cấp cộng đồng thay ông Hoàng Minh C.

Nay bà đã tuổi cao sức yếu, bà cần làm các thủ tục tặng cho tài sản và một số các giao dịch dân sự khác nhưng ông Hoàng Minh C lại bị bệnh về tâm thần, không có khả năng giao dịch dân sự nên bà đề nghị Tòa án tuyên bố ông Hoàng Minh C bị mất năng lực hành vi dân sự để bà Bùi Thị T có thể thực hiện được việc này.

Tại các bản tự khai đề ngày 06/3/2024 và các tài liệu có trong hồ sơ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị Phương N, ông Hoàng Minh T, bà Hoàng Thị Phương T, ông Hoàng Minh H trình bày:

Bà Hoàng Thị Phương N, ông Hoàng Minh T, bà Hoàng Thị Phương T, ông Hoàng Minh H và ông Hoàng Minh C là con đẻ của bà Bùi Thị T và ông Hoàng Văn M. Trong các anh chị em có ông Hoàng Minh C từ khi sinh ra cho đến hiện tại bị bệnh về tâm thần, không làm chủ được hành vi của mình nên chỉ ở trong nhà không đi ra ngoài xã hội, mọi sinh hoạt cá nhân đều do mẹ là bà T và các anh chị em làm giúp, hàng tháng bà Bùi Thị T vẫn lĩnh tiền trợ cấp cộng đồng thay ông Hoàng Minh C.

Nay bà Bùi Thị T đề nghị Tòa án tuyên bố ông Hoàng Minh C bị mất năng lực hành vi dân sự thì các ông bà đều thống nhất và không có ý kiến gì thêm, đề nghị Tòa án giải quyết theo yêu cầu của bà Bùi Thị T.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê:

Theo hồ sơ việc dân sự thể hiện: ông Hoàng Minh C là con đẻ của bà Bùi Thị T và ông Hoàng Văn M. Năm 2023 ông Hoàng Văn M mất không để lại di chúc. Ông Hoàng Minh C từ khi sinh ra cho đến bây giờ bị bệnh tâm thần, mọi sinh hoạt của ông Hoàng Minh C đều phụ thuộc vào gia đình. Tại Kết luận số 50/KLGD ngày 19/3/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên trả lời kết quả giám định pháp y tâm thần đối với đối ông Hoàng Minh C, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn K, thị trấn S, huyện S tỉnh Gia Lai thì ông Hoàng Minh C bị chậm phát triển tâm thần nặng (F72 - ICD10), hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Như vậy, việc bà Bùi Thị T yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Hoàng Minh C là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và đúng quy định. Vì vậy, căn cứ vào khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Tòa án nhân dân huyện Chư Sê chấp nhận đơn yêu cầu, tuyên bố ông Hoàng Minh C là người mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Chư Sê nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết việc dân sự: Ông Hoàng Minh C là người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại thôn K, thị trấn S, huyện S, tỉnh Gia Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Xét yêu cầu của bà Bùi Thị T yêu cầu tuyên bố ông Hoàng Minh C mất năng lực hành vi dân sự:

Ngày 13/3/2024 Tòa án nhân dân huyện Chư Sê đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 01/2024/QĐ-TCGD trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên để giám định sức khỏe, bệnh tật, năng lực hành vi dân sự của ông Hoàng Minh C. Tại Kết luận số 50/KLGD ngày 19/3/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên trả lời kết quả giám định pháp y tâm thần đối với đối với ông Hoàng Minh C, sinh năm 1984, địa chỉ: Thôn K, thị trấn S, huyện S tỉnh Gia Lai thì ông Hoàng Minh C bị chậm phát triển tâm thần nặng (F72 - ICD10), hiện tại mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự: “Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần”. Do đó việc bà Bùi Thị T là mẹ ruột của ông Hoàng Minh C có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố ông Hoàng Minh C mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần chấp nhận.

[3]. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Xét người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Bùi Thị T người cao tuổi, có đơn đề nghị miễn nộp tiền lệ phí có xác nhận của chính quyền địa phương, thuộc trường hợp được miễn tiền án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Do vậy, cần miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho bà Bùi Thị T. Đối với chi phí cho việc giám định pháp y tâm thần bà Bùi Thị T tự nguyện chịu nên miễn xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39; Điều 372; Điều 376, Điều 377 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự của bà Bùi Thị Tuyết

Tuyên bố: Ông Hoàng Minh C mất năng lực hành vi dân sự.

- Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Miễn toàn bộ lệ phí việc dân sự sơ thẩm cho Bùi Thị T.

- Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Những người vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự kể từ ngày nhận được quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu giải quyết VDS;
- VKSND huyện Chư Sê;
- Chi cục THADS huyện Chư Sê;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Dậu